

Vạn Ninh, ngày 28 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T2;

Địa chỉ trụ sở: Toà nhà T3, số E, phố L, phường T, quận H, thành phố Hà Nội;

Địa chỉ liên hệ: Tòa nhà T, B P, phường C, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP T2.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Huỳnh Văn Bảo T- Chức vụ: Quyền giám đốc trung tâm xử lý nợ 2 – Khối xử lý và thu hồi nợ - T3.

(Theo Văn bản uỷ quyền số: 02/2023/UQ-TPB.HĐQT ngày 30/5/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP T2)

Người đại diện tham gia tố tụng:

1. Ông Nguyễn Tấn P1 – Chuyên viên chính – Trung tâm xử lý nợ 2 - T3.
2. Ông Nguyễn Song D – Chuyên viên chính - Trung tâm xử lý nợ 2 - T3.
3. Ông Nguyễn Lê Thanh T1 – Trưởng nhóm khách hàng cá nhân – T3.

Cùng địa chỉ: Tầng H, Tòa nhà T, B P, phường C, quận P, thành phố Hồ Chí Minh

(Theo Giấy ủy quyền lại số: 545/2023/GUQ-TPB.DR ngày 12/08/2023).

- Bị đơn: : Bà Lê Thị Huyền N – sinh năm 1997

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Lê Thanh T1 và bị đơn bà Lê Thị Huyền N đều xác định hiện nay bà N còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần T2 tính đến hết ngày 19/8/2024 là 740.596.505đồng (bảy trăm bốn mươi triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm không năm đồng), trong đó nợ gốc 422.500.003đồng, nợ lãi trong hạn 83.581.559 đồng, nợ lãi quá hạn 234.514.943đồng (lãi quá hạn tính từ ngày 25/7/2020). Hai bên thống nhất phương thức trả nợ như sau:

- Ngày 20/10/2024, bà Lê Thị Huyền N trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T2 số tiền 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng).

- Ngày 20/12/2024, bà Lê Thị Huyền N trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T2 số tiền 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng).

- Ngày 20/02/2025, bà Lê Thị Huyền N trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T2 số tiền 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng).

- Ngày 20/4/2025, bà Lê Thị Huyền N trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T2 số tiền 440.596.505đồng (bảy trăm bốn mươi triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm không năm đồng) là hết toàn bộ số nợ.

Ngoài ra, bà Lê Thị Huyền N còn trả số tiền lãi phát sinh cho ngân hàng theo hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 419/2019/HĐTD/NTG.01 ngày 26/9/2019 kể từ ngày 20/8/2024 cho đến khi trả hết nợ.

* Xử lý tài sản bảo đảm:

- Sau khi bà Lê Thị Huyền N trả hết toàn bộ số nợ trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần T2 có nghĩa vụ trả lại cho bà Lê Thị Huyền N tài sản đảm bảo là Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 048463 đối với xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander, màu đen, số khung: MK2XRNC1WKN050736, số máy: 4A91HC9542, biển kiểm soát: 79A-263.59 do phòng Cảnh sát giao thông tỉnh K cấp ngày 21/9/2019 cho bà Lê Thị Huyền N theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 419/2019/HĐTD/NTG/01 ngày 26/9/2019.

- Nếu đến thời hạn đã thoả thuận mà bà Lê Thị Huyền N vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào thì Ngân hàng Thương mại cổ phần T2 có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền hiện đang còn nợ và kê biên, phát mãi tài sản bà Lê Thị Huyền N đã thế chấp để thu

hồi đủ số nợ là xe ô tô Mitsubishi Xpander, màu đen, số khung: MK2XRNC1WKN050736, số máy: 4A91HC9542, biển kiểm soát: 79A-263.59, theo Giấy chứng nhận đăng ký tài sản xe ô tô số 048463 do **phòng Cảnh sát giao thông tỉnh K** cấp ngày 21/9/2019 cho bà **Lê Thị Huyền N** theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 419/2019/HDTD/NTG/01 ngày 26/9/2019.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị **Lê Thị Huyền N** tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 16.811.930 (Mười sáu triệu tám trăm mười một nghìn chín trăm ba mươi đồng).

+ **H** lại cho **Ngân hàng Thương mại cổ phần T2** số tiền 16.115.000đ (Mười sáu triệu một trăm mười lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006879 ngày 08/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Võ Thị Hoà Thanh